

Bản án số: 54/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 20-6-2022

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh;
2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 190/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/6/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Cẩm L - sinh năm 1991 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 8, xã V, huyện G, tỉnh K.

2. Bị đơn: Anh Phan Văn H - sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 8, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/3/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Cẩm L trình bày: Tôi và anh Hùng có tìm hiểu nhau trước được khoảng 2 năm mấy nên đến năm 2015 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trn, huyện C, Thành phố C vào ngày 27/3/2015.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được khoảng 3 - 4 năm thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng tôi ăn nhậu về ghen tuông, bạo lực gia đình, không tin tưởng nhau, không tôn trọng nhau, không có tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi vã. Chúng tôi không có ly thân nhưng từ năm 2018 đến nay chúng tôi sống chung gia đình mà vợ chồng không nói chuyện với nhau. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Phan Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên Phan Hiền Tr - sinh ngày 30/10/2016, hiện nay con đang sống với gia đình nên tôi yêu cầu

được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là anh Phan Văn H.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Phan Hiền Tr - sinh ngày 30/10/2016, hiện nay con đang sống với gia đình nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Tại bản tự khai ngày 03/6/2022 và tại phiên tòa bị đơn anh Phan Văn H trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bày của vợ tôi về ngày tháng năm kết hôn, về con chung, về tài sản chung và nợ chung như vợ tôi trình bày là đúng, tôi không có ý kiến thêm. Về nguyên nhân mâu thuẫn như vợ tôi trình bày là không đúng mà tôi ăn nhậu về có ghen tuông nhưng không có bạo lực gia đình, không có việc vợ chồng không tôn trọng nhau và vợ chồng có cãi vã. Hơn nữa, tôi muốn nói chuyện với vợ tôi để xác định đúng sai nhưng vợ tôi không muốn nói chuyện với tôi nên vợ chồng không có nói chuyện với nhau 3 năm nay. Nay xét thấy tôi còn thương vợ, thương con muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi con nên tôi không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Phan Hiền Triết - sinh ngày 30/10/2016, hiện nay con đang sống chung với gia đình nên tôi không đồng ý ly hôn, tôi muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi con. Nếu vợ tôi cương quyết ly hôn thì tôi đồng ý giao con cho vợ tôi được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng tôi không có tài sản chung và cũng không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Tôi không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là Nguyễn Cẩm L.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung như trình bày trên tôi không có kiến thêm gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Nguyễn Cẩm L và anh Phan Văn H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Cẩm L xác lập quan hệ hôn nhân với anh Phan Văn H vào năm 2015, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr huyện C, Thành phố C vào ngày 27/3/2015 cho nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị L và anh H là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn đúng theo quy định của pháp luật, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau. Vì vậy, khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị L cho rằng do anh H ăn nhậu về ghen tuông, bạo lực gia đình, không tin tưởng nhau, không tôn trọng nhau, không có tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi vã và anh chị không có ly thân nhưng từ năm 2018 đến nay anh chị sống chung gia đình mà vợ chồng không nói chuyện với nhau. Hơn nữa, chị L xác định sống với anh H không có hạnh phúc nên khởi kiện ra Tòa xin ly hôn với anh. Còn anh H cho rằng anh có ghen tuông nhưng không có bạo lực gia đình, không có việc vợ chồng không tôn trọng nhau và vợ chồng có cãi vã. Anh muốn nói chuyện với chị L để xác định đúng sai của vợ chồng nhưng chị L không muốn nói chuyện với anh nên vợ chồng không có nói chuyện với nhau 3 năm nay. Từ đó, chị L gửi đơn đòi ly hôn với anh thì anh không đồng ý ly hôn. HĐXX xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh chị là do anh chị chưa tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và tính tính hai người không hợp nhau, thường xuyên cãi vã và vợ chồng sống chung gia đình nhưng 3 năm nay không có nói chuyện với nhau. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay chị L đã tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và thương yêu gì đối với anh H nữa nên chị cương quyết ly hôn với anh. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Cẩm L.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Cẩm L và anh Phan Văn H xác định anh chị có 01 người con chung tên Phan Hiền Tr - sinh ngày 30/10/2016, hiện nay con đang sống chung với gia đình nên chị L và anh H thống nhất thỏa thuận sau khi hôn ly hôn sẽ giao cháu Phan Hiền Triết - sinh ngày 30/10/2016 cho chị Linh được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó, HĐXX ghi nhận việc tự nguyện thỏa thuận của chị Linh và anh H là sau khi ly hôn sẽ giao cháu Phan Hiền Tr - sinh ngày 30/10/2016 cho chị L được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Phan Văn H có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Cẩm L và anh Phan Văn H xác định anh chị không có tài sản chung và cũng không có thiếu nợ ai. Do đó, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Nguyễn Cẩm L phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008847, ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Nguyễn Cẩm L đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Cẩm L được ly hôn với anh Phan Văn H.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn Cẩm L và anh Phan Văn H là giao cháu Phan Hiền Tr - sinh ngày 30/10/2016 cho chị L được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Phan Văn H có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: HĐXX Miễn xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Nguyễn Cẩm L phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008847, ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Nguyễn Cẩm L đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 20/6/2022.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Thanh